

QUYẾT ĐỊNH

Áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc

TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 2 - LAI CHÂU

Với thành phần tiến hành phiên họp gồm có:

1. *Thẩm phán:* Bà Quàng Thị P.

2. *Thư ký phiên họp:* Bà Hoàng Thị Linh.

Ngày 30 tháng 6 năm 2026, tại Trụ sở Tòa án nhân dân khu vực 2 - Lai Châu tiến hành phiên họp xem xét, quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc theo Quyết định mở phiên họp số: 31/2026/QĐ-TA ngày 24 tháng 6 năm 2026, đối với:

Họ và tên: Hà Văn T. Giới tính: Nam; Sinh ngày: 08/11/1988; Số CCCD: 012088001370; Ngày cấp 17/12/2021; Nơi cấp: Cục cảnh sát quản lý hành chính về trật tự xã hội, Bộ C; Dân tộc: Thái; Tôn giáo: Không; Trình độ học vấn: 5/12; Nơi đăng ký HKTT và chỗ ở hiện nay: Bản N, xã N, tỉnh Lai Châu; Nghề nghiệp: Lao động tự do. Tiền án: Không.

Nhân thân: Năm 2016, Hà Văn T bị Toà án nhân dân huyện Tân Uyên, tỉnh Lai Châu (Cũ) xử phạt 07 năm tù về tội “Mua bán trái phép chất ma túy”. Bị cáo đã chấp hành xong hình phạt và được xoá án tích.

Tiền sự: 02 tiền sự: Ngày 12/5/2026, Hà Văn T bị Ủy ban nhân dân xã N, tỉnh Lai Châu xử phạt vi phạm hành chính bằng hình thức “Cảnh cáo” về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy theo Quyết định số 329/QĐ-UBND. Ngày 02/6/2026, Hà Văn T bị Ủy ban nhân dân xã N, tỉnh Lai Châu xử phạt vi phạm hành chính bằng hình thức “Cảnh cáo” về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy theo Quyết định số 03/QĐ-UBND. Hiện chưa được xoá tiền sự.

Bố đẻ: Hà Văn N.

Mẹ đẻ: Lò Thị H.

Hà Văn T có mặt tại phiên họp.

Có sự tham gia của:

1. Đại diện cơ quan đề nghị: Ông Hà Văn K - Trưởng công an xã N, tỉnh Lai Châu (*Có mặt*).

2. Đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 2 - Lai Châu: Bà Lương Thị Vân - Kiểm sát viên (*Có mặt*).

NHẬN THẤY:

Căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ đề nghị áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với Hà Văn T nhận thấy:

Hà Văn T có nơi cư trú ổn định tại bản N, xã N, tỉnh Lai Châu. Hà Văn T đang bị áp dụng biện pháp quản lý người sử dụng trái phép chất ma túy theo Quyết định số 329/QĐ - UBND ngày 12/5/2026 của Ủy ban nhân dân xã N, tỉnh Lai Châu, thời gian quản lý 01 năm kể từ ngày 12/5/2026. Trong thời gian bị áp dụng biện pháp quản lý, ngày 31/5/2026, Hà Văn T có hành vi sử dụng trái phép chất ma túy.

Ngày 02/6/2026, Công an xã N đề nghị xác định tình trạng nghiện ma túy đối với Hà Văn T. Kết quả: Phiếu kết quả xác định tình trạng nghiện ma túy ngày 05/6/2026 của Trạm y tế xã N kết luận: Hà Văn T có nghiện chất ma túy. Cùng ngày, Công an xã N ban hành Thông báo số 178/TB-CAX thông báo kết quả xác định tình trạng nghiện ma túy để Hà Văn T biết và thực hiện lựa chọn các hình thức cai nghiện tại Điều 28 của Luật phòng chống ma túy.

Căn cứ vào bản tường trình, biên bản ghi lời khai, biên bản làm việc với Hà Văn T trong hồ sơ và tại phiên họp nhận thấy: Hà Văn T sử dụng chất ma túy từ tháng 3 năm 2025, loại ma túy sử dụng là Heroine, hình thức sử dụng là hít vào cơ thể, tần suất sử dụng 02 đến 03 lần/tuần. Trong thời gian bị áp dụng biện pháp quản lý người sử dụng trái phép chất ma túy Hà Văn T vẫn tiếp tục sử dụng trái phép chất ma túy, lần gần nhất là ngày 31/5/2026 và được xác định là nghiện chất ma túy. Mặc dù đã được thông báo về lựa chọn hình thức cai nghiện ma túy tự nguyện nhưng hết thời hạn Hà Văn T không đăng ký và có nguyện vọng được đưa đi cai nghiện ma túy bắt buộc.

Căn cứ Biên bản vi phạm số 15/BB-VPHC ngày 15/6/2026 của Ủy ban nhân dân xã N, tỉnh Lai Châu đối với Hà Văn T về việc không đăng ký cai nghiện ma túy tự nguyện. Ngày 16/6/2026, Trưởng Công an xã N thông báo lập hồ sơ đề nghị áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với Hà Văn T với lý do “Người nghiện ma túy không đăng ký cai nghiện tự nguyện” quy định tại khoản 1 Điều 32 của Luật Phòng, chống ma túy. Quá trình lập hồ sơ, Hà Văn T đã được thông báo và đọc hồ sơ đúng quy định.

Ngày 22/6/2026, Trưởng Công an xã N có văn bản đề nghị Tòa án nhân dân khu vực 2 - Lai Châu xem xét, áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa Hà Văn T vào cơ sở cai nghiện bắt buộc tại Cơ sở cai nghiện ma túy tỉnh Lai Châu. Gửi kèm văn bản là toàn bộ hồ sơ đề nghị.

Tại phiên họp, Trưởng Công an xã N phát biểu quan điểm: Hà Văn T sử dụng chất ma túy từ tháng 3 năm 2025, loại ma túy sử dụng là Heroine, hình thức sử dụng là hít vào cơ thể, tần suất sử dụng 02 đến 03 lần/tuần; Hà Văn T là đối tượng bị quản lý sử dụng chất ma túy của Ủy ban nhân dân xã N, tỉnh Lai Châu, kết quả xác định tình trạng nghiện thể hiện Hà Văn T nghiện ma túy. Hà Văn T đã được Công an xã N thông báo để đăng ký cai nghiện ma túy nhưng Hà Văn T không đăng ký cai nghiện tự nguyện, không đăng ký điều trị nghiện bằng

thuộc thay thế quy định tại khoản 1 Điều 32 của Luật Phòng, chống ma túy. Do vậy, cần phải đưa Hà Văn T vào cơ sở cai nghiện bắt buộc tại Cơ sở cai nghiện ma túy tỉnh Lai Châu với thời hạn từ 12 đến 18 tháng để cai nghiện, giáo dục. Người bị đề nghị là Hà Văn T có mặt tại phiên họp và công nhận về tình trạng nghiện ma túy, việc không đăng ký các hình thức cai nghiện ma túy tự nguyện và những tài liệu thu thập trong hồ sơ đề nghị áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc là đúng. Hà Văn T đã thực hiện đầy đủ các quyền và nghĩa vụ của mình theo quy định của pháp luật, đồng thời có nguyện vọng được đưa đi cai nghiện bắt buộc.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 2 - Lai Châu tham gia phiên họp phát biểu ý kiến về việc tuân theo pháp luật trong việc xem xét, quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc: Công an xã N đã lập hồ sơ và có văn bản đề nghị gửi Tòa án nhân dân khu vực 2 - Lai Châu là đảm bảo đúng thủ tục, trình tự theo quy định của pháp luật. Thẩm phán, Thư ký Tòa án kể từ khi thụ lý hồ sơ cho đến khi mở phiên họp đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục được quy định tại Luật xử lý vi phạm hành chính (sửa đổi bổ sung năm 2025) và Pháp lệnh số 03/2022/UBTVQH15 ngày 13/12/2022 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về trình tự, thủ tục xem xét, quyết định áp dụng các biện pháp xử lý hành chính tại Tòa án nhân dân; Pháp lệnh 08/2025/UBTVQH15 ngày 27/6/2025 của Ủy ban thường vụ Quốc hội; khoản 14 Điều 20 Nghị định 184/2025/NĐ-CP ngày 01/7/2025 của Chính phủ quy định phân định thẩm quyền khi tổ chức chính quyền địa phương 02 cấp và sửa đổi bổ sung một số điều của các nghị định của Chính phủ trong lĩnh vực an ninh, trật tự; Người bị đề nghị Hà Văn T đã được đảm bảo các quyền và nghĩa vụ của mình theo quy định của pháp luật. Xét thấy hồ sơ và đề nghị của Công an xã N, tỉnh Lai Châu là có căn cứ, đề nghị Tòa án nhân dân khu vực 2 - Lai Châu chấp nhận đề nghị.

Căn cứ vào các chứng cứ, tài liệu được thẩm tra, xem xét tại phiên họp; trên cơ sở xem xét đầy đủ toàn diện ý kiến của cơ quan đề nghị, người bị đề nghị và quan điểm của đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 2 - Lai Châu.

XÉT THẤY:

[1] Về thẩm quyền quyết định của Tòa án: Việc xem xét, ra quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc theo đề nghị của Trưởng Công an xã N thuộc thẩm quyền của Tòa án nhân dân khu vực 2 – Lai Châu theo quy định tại điểm tại khoản 1 Điều 104 Luật xử lý vi phạm hành chính (sửa đổi bổ sung năm 2025), khoản 1 Điều 5 Pháp lệnh 08/2025/UBTVQH15 ngày 27/6/2025 của Ủy ban thường vụ Quốc hội.

[2] Về thẩm quyền, trình tự, thủ tục lập hồ sơ: Hồ sơ đề nghị áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với Hà Văn T đã được lập đúng thẩm quyền, đúng trình tự, thủ tục và thu thập đầy đủ các tài liệu, chứng cứ theo quy định tại Điều 103 Luật xử lý vi phạm hành chính (sửa

đổi bổ sung năm 2025); các Điều 40, 41, 42, 43, 45 của Nghị định số 116/2021/NĐ - CP ngày 21/12/2021 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật phòng, chống ma túy, Luật xử lý vi phạm hành chính về cai nghiện ma túy và quản lý sau cai nghiện ma túy; khoản 14 Điều 20 Nghị định 184/2025/NĐ-CP ngày 01/7/2025 của Chính phủ quy định phân định thẩm quyền khi tổ chức chính quyền địa phương 02 cấp và sửa đổi bổ sung một số điều của các nghị định của Chính phủ trong lĩnh vực an ninh, trật tự.

Tại phiên họp, người bị đề nghị Hà Văn T đã được Tòa án triệu tập họp lệ và có mặt tại phiên họp theo quy định tại khoản 1 Điều 20 Pháp lệnh số 03/2022/UBTVQH15 ngày 13/12/2022 của Ủy ban thường vụ Quốc hội và được thực hiện đầy đủ các quyền và nghĩa vụ của mình theo quy định của pháp luật.

[3] Về đối tượng, thời hiệu áp dụng:

Hà Văn T là người đã thành niên, có nơi cư trú ổn định tại bản N, xã N, tỉnh Lai Châu, có đầy đủ năng lực chịu trách nhiệm hành chính. Hà Văn T sử dụng chất ma túy từ năm 2025, loại ma túy sử dụng là H1, hình thức sử dụng là hít vào cơ thể, tần suất sử dụng 02 đến 03 lần/tuần. Hà Văn T thuộc đối tượng bị áp dụng biện pháp quản lý người sử dụng trái phép chất ma túy theo Quyết định số 329/QĐ - UBND ngày 12/5/2026 của Ủy ban nhân dân xã N, tỉnh Lai Châu. Thời gian quản lý 01 năm kể từ ngày 12/5/2026. Trong thời gian bị áp dụng biện pháp quản lý, ngày 31/5/2026, Hà Văn T có hành vi sử dụng trái phép chất ma túy. Kết quả xác định tình trạng nghiện: *Hà Văn T nghiện chất ma túy*. Dù đã được thông báo kết quả xác định tình trạng nghiện ma túy để biết và lựa chọn các hình thức cai nghiện quy định tại Điều 28 của Luật phòng chống ma túy nhưng hết thời hạn Hà Văn T không đăng ký hình thức cai nghiện tự nguyện và có nguyện vọng được đưa đi cai nghiện ma túy bắt buộc.

Căn cứ Biên bản vi phạm số 15/BB-VPHC ngày 15/6/2026 của Ủy ban nhân dân xã N, tỉnh Lai Châu đối với Hà Văn T về việc không đăng ký cai nghiện ma túy tự nguyện và Phiếu kết quả xác định tình trạng nghiện ma túy của Trạm y tế xã N xác định Hà Văn T thuộc đối tượng bị áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc. Vì vậy, việc lập hồ sơ đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với Hà Văn T là đúng đối tượng, đảm bảo thời hiệu theo quy định tại điểm d khoản 2 Điều 6, Điều 95, khoản 1 Điều 96 của Luật xử lý vi phạm hành chính (sửa đổi bổ sung năm 2025); khoản 1 Điều 32 Luật phòng chống ma túy.

[4] Về tính chất, mức độ, hậu quả của hành vi vi phạm: Hành vi sử dụng trái phép chất ma túy không những ảnh hưởng đến sức khỏe của con người mà còn gây mất trật tự an toàn xã hội trên địa bàn và là nguyên nhân phát sinh nhiều tệ nạn và hành vi vi phạm pháp luật khác. Hà Văn T không chịu rèn luyện, tu dưỡng bản thân mà mắc vào tệ nạn xã hội nghiện chất ma túy và không tự nguyện đăng ký cai nghiện. Nếu tiếp tục để Hà Văn T ở ngoài xã hội sẽ càng lấn sâu vào sử dụng ma túy, do đó việc áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào

cơ sở cai nghiện bắt buộc là cần thiết để giúp Hà Văn T cai nghiện, học tập, lao động, trở thành công dân tốt, có ích cho xã hội.

[5] Về nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ:

Hà Văn T là người nghiện ma túy, có nhân thân xấu, đã bị xử phạt về hành vi mua bán trái phép chất ma túy, bị xử phạt vi phạm hành chính bằng hình thức “cảnh cáo” về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy. Mặc dù đã được xoá án tích và vẫn còn tiền sự nhưng Hà Văn T không lấy đó làm bài học cho bản thân mà tiếp tục sử dụng trái phép chất ma túy. Tuy nhiên, tiền sự của Hà Văn T đã được sử dụng làm căn cứ để áp dụng các biện pháp quản lý người sử dụng trái phép chất ma túy, căn cứ để lập hồ sơ áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện nên không áp dụng là tình tiết tăng nặng đối với Hà Văn T.

Trong suốt quá trình lập hồ sơ, Hà Văn T đã tự nguyện khai báo nên được áp dụng tình tiết giảm nhẹ quy định tại khoản 2 Điều 9 của Luật xử lý vi phạm hành chính.

[6] Về ý kiến của người tham gia phiên họp:

Tại phiên họp, Trưởng Công an xã N giữ nguyên quan điểm đề nghị đưa Hà Văn T vào cơ sở cai nghiện bắt buộc tại Cơ sở cai nghiện ma túy tỉnh Lai Châu, đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 2 - Lai Châu nhất trí đề nghị của Trưởng Công an xã N và đề nghị Tòa án nhân khu vực 2 - Lai Châu áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với Hà Văn T với thời hạn từ 12 tháng đến 18 tháng. Xét tính chất, mức độ, hậu quả của hành vi vi phạm, nhân thân, tình tiết giảm nhẹ; xét thấy Hà Văn T có nơi cư trú rõ ràng, thời gian sử dụng ma túy chưa kéo dài, hình thức sử dụng là hít, tần suất sử dụng chưa nhiều, quá trình ở địa phương Hà Văn T vẫn lao động sản xuất không có biểu hiện tụ tập sử dụng ma túy, gây mất trật tự tại địa phương, mặc dù có nhân thân xấu nhưng đã được xoá án tích, các lần xử phạt vi phạm hành chính đã được áp dụng là tiền đề để lập hồ sơ đề nghị. Do đó, cần phải áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với Hà Văn T trong một thời gian nhất định, phù hợp để Hà Văn T lao động học tập, sinh hoạt, chữa bệnh dưới sự quản lý của cơ sở cai nghiện để có thể cai nghiện ma túy. Ý kiến của Hà Văn T nhất trí với ý kiến của cơ quan đề nghị. Do vậy đề nghị của cơ quan đề nghị là có căn cứ và phù hợp với ý kiến của đại diện Viện kiểm sát, ý kiến của người bị đề nghị nên cần được chấp nhận.

[7] Căn cứ áp dụng:

Căn cứ điểm d khoản 2 Điều 6; khoản 2 Điều 9; Điều 95; khoản 1 Điều 96; Điều 103; Điều 104; khoản 2 Điều 105; Điều 107; Điều 110 của Luật xử lý vi phạm hành chính (sửa đổi bổ sung năm 2025).

Căn cứ khoản 1 Điều 32 Luật Phòng, chống ma túy;

Căn cứ vào Điều 20; Điều 21; Điều 23; Điều 24; Điều 25; Điều 30; Điều 31; Điều 32 của Pháp lệnh số: 03/2022/UBTVQH15 ngày 13/12/2022 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về trình tự, thủ tục xem xét, quyết định áp

dụng các biện pháp xử lý hành chính tại Tòa án nhân dân;

Căn cứ khoản 1 Điều 5 pháp lệnh 08/2025/UBTVQH15 ngày 27/6/2025 của Ủy ban thường vụ Quốc hội sửa đổi, bổ sung một số điều của Pháp lệnh Thủ tục bắt giữ tàu biển, Pháp lệnh Thủ tục bắt giữ tàu bay, Pháp lệnh Trình tự, thủ tục Tòa án nhân dân xem xét, quyết định việc đưa người nghiện ma túy từ đủ 12 tuổi đến dưới 18 tuổi vào cơ sở cai nghiện bắt buộc, Pháp lệnh Xử phạt vi phạm hành chính đối với hành vi cản trở hoạt động tố tụng, Pháp lệnh Trình tự, thủ tục xem xét, quyết định áp dụng các biện pháp xử lý hành chính tại Tòa án nhân dân và Pháp lệnh Chi phí tố tụng.

Căn cứ các Điều 40, Điều 41, Điều 42, Điều 43, Điều 45 của Nghị định số 116/2021/NĐ - CP ngày 21/12/2021 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Phòng, chống ma túy, Luật xử lý vi phạm hành chính về cai nghiện ma túy và quản lý sau cai nghiện ma túy;

Căn cứ khoản 14 Điều 20 Nghị định 184/2025/NĐ-CP ngày 01/7/2025 của Chính phủ quy định phân định thẩm quyền khi tổ chức chính quyền địa phương 02 cấp và sửa đổi bổ sung một số điều của các nghị định của Chính phủ trong lĩnh vực an ninh, trật tự;

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với: Hà Văn T, giới tính: Nam; Sinh ngày: 08/11/1988; Con ông: Hà Văn N và bà Lò Thị H; Nơi cư trú: Bản N, xã N, tỉnh Lai Châu.

2. Thời gian chấp hành tại cơ sở cai nghiện bắt buộc là 14 (mười bốn) tháng, Thời gian chấp hành kể từ ngày Hà Văn T bị tạm giữ để đưa đi cơ sở cai nghiện bắt buộc.

Nơi chấp hành: Cơ sở cai nghiện ma túy tỉnh Lai Châu, địa chỉ: Tổ dân phố L, phường T, tỉnh Lai Châu.

3. Về quyền khiếu nại, kiến nghị, kháng nghị đối với Quyết định: Người bị đề nghị áp dụng biện pháp xử lý hành chính có quyền khiếu nại; Trưởng Công an xã N, tỉnh Lai Châu có quyền kiến nghị; Viện kiểm sát nhân dân khu vực 2 - Lai Châu có quyền kháng nghị quyết định trong thời hạn 05 (năm) ngày làm việc, kể từ ngày Tòa án công bố quyết định.

4. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày hết thời hạn khiếu nại, kiến nghị, kháng nghị mà không có khiếu nại, kiến nghị, kháng nghị.

5. Cơ quan thi hành quyết định: Công an xã N, tỉnh Lai Châu./.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Lai Châu;
- VKSND khu vực 2 - Lai Châu;
- Công an xã Nậm Sỏ, tỉnh Lai Châu;
- UBND xã Nậm Sỏ;
- Cơ sở cai nghiện ma túy tỉnh Lai Châu;
- Người bị đề nghị;

THẨM PHÁN

đã ký
Quàng Thị Phương

- Lưu hồ sơ.